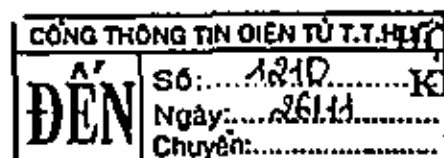


Số: 16 /2019/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 11 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung dự án vào Danh mục dự án thuộc Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;
Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về việc phát triển và quản lý nhà ở xã hội;
Xét Tờ trình số 8403/TTr-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc bổ sung dự án vào Danh mục dự án thuộc Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua việc bổ sung dự án thuộc khu đất có ký hiệu XH1 thuộc khu phức hợp Thủy Vân - Giai đoạn 1 tại Khu B - Đô thị mới An Văn Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế vào Danh mục dự án thuộc Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 với các thông tin quy hoạch cụ thể như sau:

1. Ranh giới khu đất:

- + Phía Bắc giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 60m;
- + Phía Nam và phía Tây giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 15,5m;
- + Phía Đông giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 19,5m.

2. Diện tích khu đất: Khoảng 18.55 hm².

3. Các thông số quy hoạch, kiến trúc:

- Chức năng sử dụng đất: đất ở chung cư (xây dựng nhà ở xã hội);
- Chiều cao công trình: 12+18 tầng.
- Mật độ xây dựng: ≤40%.

- Chi giới xây dựng: lùi $\geq 10m$ so với chi giới đường đỏ đường quy hoạch có lộ giới $60m$; Lùi $\geq 6m$ so với chi giới đường đỏ đối với các trục đường còn lại.

4. Các chỉ tiêu khác về quy hoạch - kiến trúc:

- Hệ số sử dụng đất tối đa: 7,0 lần.

- Diện tích căn hộ nhà ở xã hội tối thiểu $45m^2$ và tối đa $70m^2$

- Diện tích yêu cầu bãi đỗ xe:

+ Đối với nhà ở thương mại: Cứ $100m^2$ diện tích sử dụng của căn hộ, phải bố trí tối thiểu $25m^2$ (bố trí tối thiểu $15m^2$ chỗ để xe trong nhà) và khuyến khích bố trí diện tích đỗ xe lớn hơn so với quy định.

+ Đối với nhà ở xã hội: Cứ $100m^2$ diện tích sử dụng của căn hộ, phải bố trí tối thiểu $18m^2$ (bố trí tối thiểu $12m^2$ chỗ để xe trong nhà) và khuyến khích bố trí diện tích đỗ xe lớn hơn so với quy định.

- Các chỉ tiêu khác áp dụng theo tiêu chuẩn và quy chuẩn hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khoá VII, Kỳ họp bất thường lần thứ 5 thông qua ngày 16 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã và TP. Huế;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT.



CHỦ TỊCH

Lê Trường Lưu